



Tin học phố thông

Nhập môn Công nghệ thông tin 1

Nội dung

- > Mạng máy tính và Internet
- Các ứng dụng trên mạng
- > Virus máy tính và phần mềm chống virus



Mạng máy tính và Internet



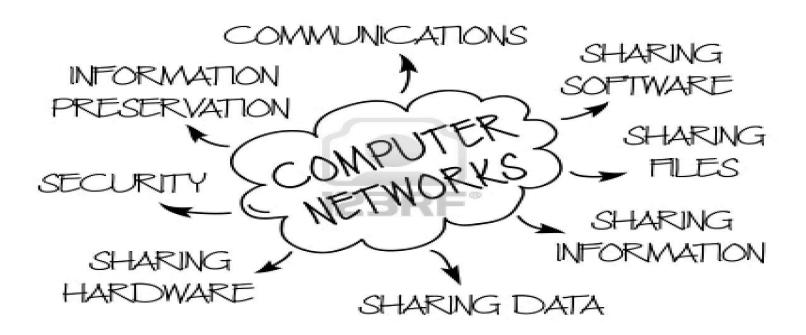
Khái niệm

Mạng máy tính là một tập hợp gồm nhiều máy tính hoặc thiết bị xử lý thông tin được kết nối với nhau qua các phương tiện truyền dẫn.



Mục đích

- Trao đổi thông tin giữa các máy tính.
- Chia sẻ tài nguyên.



Các thành phần



👺 PC 🔲 Thiết bị đầu cuối



chạy ứng dụng mạng



wireless laptop



cellular handheld





wireless

* cáp, sóng vô tuyến

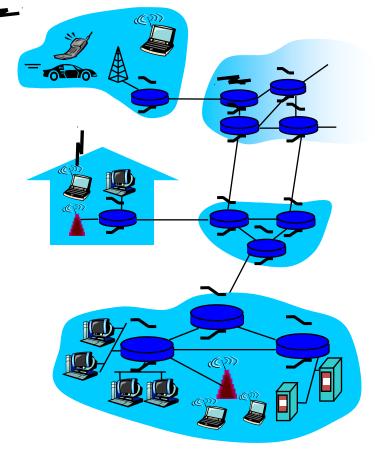


wired links



□ Thiết bị liên mạng

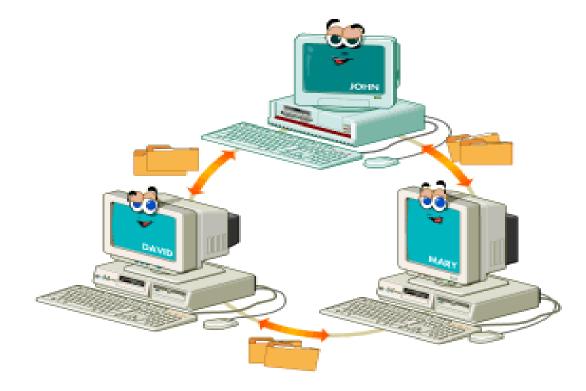
- * Routers, switch, hub...
- * Chuyển tiếp dữ liệu



1-6

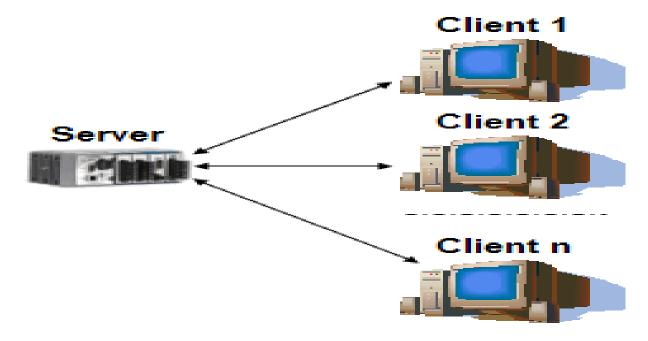
Phân loại mạng theo chức năng

Mạng ngang hàng (peer to peer): Các máy tính có vai trò như nhau.



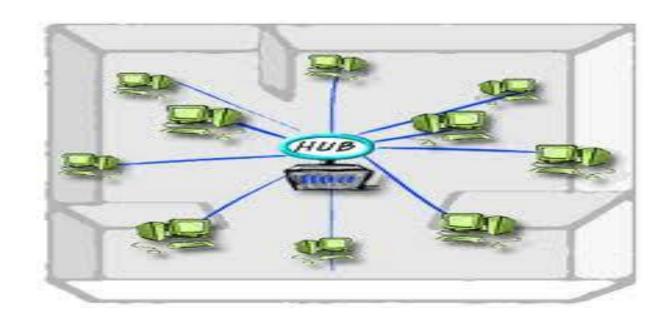
Phân loại mạng theo chức năng

Mạng khách-chủ (client/server): Một số máy tính là máy phục vụ chuyên phục vụ các máy khách (client).



Phân loại mạng theo phạm vi

Mang LAN (Local Area Network) là mang cuc bô kết nối các máy tính ở pham vi nhỏ (nhà ở, trường học, phòng làm việc...)



Phân loại mạng theo phạm vi

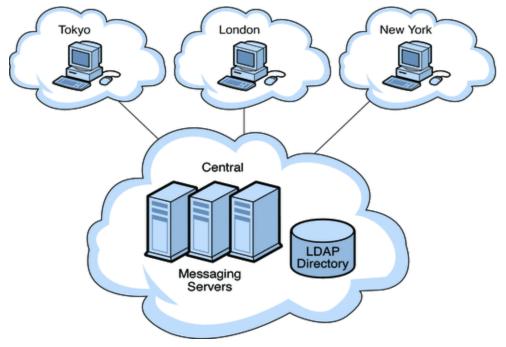
Mạng MAN (Metropolitan Area Network) kết nối các máy tính trong phạm vi một thành

phố.



Phân loại mạng theo phạm vi

Mạng WAN (Wide Area Network) – Mạng diện rộng, kết nối các mạng máy tính trong nội bộ các quốc gia hay giữa các quốc gia.



Mang Internet

Internet là một mạng máy tính có qui mô toàn cầu gồm rất nhiều mạng con và máy tính nối với nhau bằng nhiều loại phương tiện truyền dẫn.



1969: ARPANET

 Tiền thân của mạng Internet ngày nay là mạng ARPANET. Đây là dự án phát triển thuộc bộ quốc phòng Mỹ kết 4 địa điểm đầu tiên vào tháng 7 năm 1968 bao gồm: Viện nghiên cứu Stanford, Đại học California, Los Angeles, Đại học Tổng hợp Utah và Đại học California, Santa Barbara.

1971: thư điện tử - email

 Sự kiện quan trọng có ý nghĩa hết sức to lớn và trở thành thứ không thể thiếu được trong cuộc sống công nghệ à thư điện tử email ra đời. Email được phát triển bởi Ray Tomlinson, người đã có đề nghi sử dụng ký tư @ để ngăn cách giữa tên người dùng (username) và tên máy tính (computer name).

1973: hệ thống mạng xuyên Đại Tây Dương và sự phổ biến của email

 Năm 1973, một bước nhảy vọt của Internet thời đầu khi đã có thể tạo ra mạng Arpanet có đường truyền xa xuyên qua Đại Tây Dương kết nối với Đại học UCL (University College of London). Cũng trong năm đó, thư điện tử email đã trở nên phổ biến và chiếm tới 75% hoạt động trong mạng Arpanet.



1974: sự ra đời của giao thức TCP/IP

- Năm đột phá của lịch sử phát triển Internet, một đề xuất được đề nghị để liên kết các mạng Arpanet lại với nhau tạo thành một mạng mới gọi là "liên mạng", hoạt động trên giao thức mới, đây là tiền đề ra đời của giao thức TCP/IP còn tồn tại đến ngày nay.
- Cũng vào năm này, thuật ngữ "Internet" lần đầu tiên xuất hiện.

1984: Domain Name System (DNS)

 Hệ thống tên miền (Domain Name System) cùng với các máy chủ quản lí tên miền (Domain Name Server) đầu tiên ra đời. Hệ thống tên miền cho phép người dùng Internet có thể truy cập các máy tính trên mạng bằng các tên miền dễ nhớ thay cho địa chỉ IP phức tạp.

1986: sư ra đời của NSFNET

- Tổ chức khoa học quốc gia Mỹ NSF thành lập mạng liên kết các trung tâm máy tính lớn với nhau gọi là NSFNET.
- Mạng NSF và ARPANET song song tồn tại theo cùng một giao thức, có kết nối với nhau.
- Nhiều doanh nghiệp đã chuyển từ ARPANET sang NSFNET bởi những ưu điểm của nó.

1990: World Wide Web và các chuẩn trên nền Word Wide Web

- Tim Berners-Lee đã hiện thực World Wide Web dựa vào đề xuất 1 năm trước đó. Các chuẩn trên nền web như HTML, HTTP và URL ra đời.
- APARNET ngừng hoạt động.
- Word Wide Web sau đó đã nhanh chóng trở thành linh hồn của mạng Internet.



Các ứng dụng mạng

Word Wide Web

- Siêu văn bản: chứa các siêu liên kết (hypelink) tới văn bản khác
- Siêu văn bản được viết bởi ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản HTML
- Mỗi một siêu văn bản gọi bằng thuật ngữ "web page".
- Website: Tập hợp nhiều webpage đặt trên 1 máy tính trong mạng và được đặt cho một tên miền.
- WWW hay Web: dịch vụ cho phép trao đổi siêu văn bản giữa các máy tính trên mạng
- Trình duyệt web: chương trình hiển thị siêu văn bản.

Thư điện tử

Thư điện tử, hay email, là một phương thức sử dụng các hệ thống mạng máy tính hay Internet để chuyển các thông điệp kĩ thuật số từ người gửi đến một hoặc nhiều người nhận.



Chia sẻ tập tin

Chia sẻ tài liệu, hình ảnh, video... trên mạng.



Tin nhắn tức thời

Sử dụng các tin nhắn (dạng văn bản) để trao đổi giữa nhiều người trên mạng. Nhiều phần mềm ứng dụng tin nhắn tức thời có thể cho phép gửi hình ảnh, âm thanh, video...



Một số ứng dụng khác

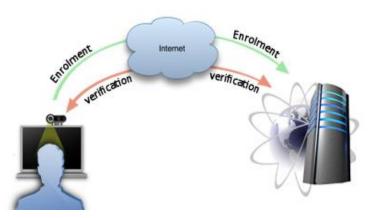
Game trực tuyến



≅KINGSOFT **L'inaGame**

Điều khiển máy tính từ xa

•





Virus máy tính và phần mềm chống virus

Khái niệm

Virus máy tính là một chương trình phần mềm có khả năng tự sao chép chính nó từ đối tượng lây nhiễm này sang đối tượng khác để phá hoại hệ thống.



Tác hại

- Giảm hiệu năng hoat đông của máy tính.
- Làm sai lệch quá trình hoạt động của máy tính.
- Đánh cắp, thay đối, phá hủy dữ liệu trong máy tính.
- Đánh cắp thông tin tài khoản trên mạng.

Các hình thức lây nhiễm

- Qua các thiết bị lưu trữ di động: thiết bị
 USB, ổ cứng di động.
- Qua thư điện tử.
- Qua mang Internet.

Phân loại

- Virus khởi động: Lây nhiễm ở vùng khởi động hệ điều hành của ổ cứng làm thay đổi hoặc phá hỏng quá trình khởi động của máy tính.
- Virus tập tin: Là những virus lây nhiễm vào những tập tin chương trình, phổ biến nhất là trên hệ điều hành Windows, như các file có đuôi mở rộng .com, .exe, .bat, .pif, .sys...

Phân loại

Virus macro: Là loại virus lây vào những file văn bản (Microsoft Word), file bảng tính (Microsoft Excel) hay các file trình diễn (Microsoft Power Point) trong bộ Microsoft Office



Trojan: Môt đoan mã chương trình không có khả năng lây lan xâm nhập vào máy nan nhân. Đến thời điểm thuận lợi, Trojan sẽ ăn cắp thông tin quan trong trên máy tính của nan nhân như số thẻ tín dung, mật khấu... để gửi về cho chủ nhân của nó ở trên mang hoặc có thể xoá dữ liệu nếu được lập trình trước

Backdoor: Loại Trojan sau khi được cài đặt vào máy nan nhân sẽ tư mở ra một cổng dịch vụ cho phép kẻ tấn công (hacker) có thể kết nối từ xa tới máy nạn nhân, từ đó nó sẽ nhận và thực hiện lệnh mà kẻ tấn công đưa ra.

- Adware Phần mềm quảng cáo bất hợp pháp: Gây khó chịu cho người sử dụng khi chúng cố tình thay đổi trang web mặc định (home page), các trang tìm kiếm mặc định (search page)... hay liên tục tự động hiện ra (popup) các trang web quảng cáo khi đang duyệt web.
- Spyware Phần mềm gián điệp: Phần mềm theo dối và tập hợp các thông tin của người dùng máy tính.

Sâu Internet - Worm: Loại virus có sức lây lan rộng, nhanh và phổ biến nhất hiện nay. Worm kết hợp cả sức phá hoại của virus, đặc tính âm thầm của Trojan và hơn hết là sự lây lan đáng sợ.



Rootkit: Bộ công cụ phần mềm được sử dụng để che giấu sự tồn tại và hoạt động của những tiến trình hoặc những tập tin trong hệ thống. Rootkit là có khả năng ẩn các tiến trình, tập tin, và cả dữ liệu trong registry (với Windows). Nếu chỉ dùng những công cụ phổ biến của hệ điều hành như "Registry Editor", "Task Manager", "Find Files" thì không thể phát hiện ra cắc tấp tin và tiến trình này.

Phần mềm chống virus

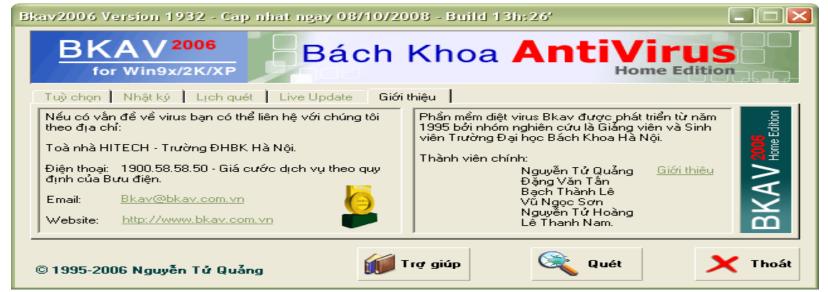
- Phát hiện và loại bỏ các virus máy tính trong hê thống.
- Tư học các mẫu virus mới để phát hiện lần sau.



Một số phần mềm diệt virus

Phần mềm diệt virus BKAV

- Là phần mềm do Trung tâm mạng Bách Khoa cung cấp
- Các sử dụng đơn giản, hiệu quả làm việc khá cao, đặc biệt với virus "nội"
- Gồm nhiều phiên bản: Home Edition, Professional Edition,...



Một số phần mềm diệt virus

- Phần mềm diệt virus Kaspersky
 - Được đánh giá là một trong những phần mềm diệt virus tốt nhất hiện nay
 - Tốc độ phát hiện nhanh, giao diện thân thiện



